

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 98/2021/HS-ST.
Ngày 30/12/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN – BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Đăng Thanh.

2/ Ông Vũ Ngọc Côn.

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Diệp Văn Vĩ – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, Bắc Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa:***
Ông Vương Văn Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2021/HSST-QĐ ngày 06 tháng 12 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 49/QĐ-TA ngày 21/12/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Leo Văn M**, sinh năm 1979; Tên gọi khác: Tuấn. Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Hai Cũ, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Sán diu; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 06/12; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Leo Văn T, sinh năm 1958 và bà: Từ Thị S, sinh năm 1956; Có vợ: Vi Thị H, sinh năm 1978 (Đã ly hôn) và Con: Có 02 con; lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1998; Anh, chị em ruột: Có 08 anh, chị em, bị cáo là thứ ba; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Lăng Văn B**, sinh năm 1975; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Khả Lã 3, xã Tân Lập, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 0 /12; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Lăng Văn N (Đã chết) và bà: Nông Thị B, sinh năm 1945; Có vợ: Nguyễn Thị T, sinh 1972 và con: Có 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2009; Anh, chị em ruột: Có 04 anh, chị em, bị cáo là thứ ba.

Tiền án; Tiền sự : Không

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2010/HSST ngày 21/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xử phạt Lăng Văn B 06 (sáu) năm tù về tội

“Lưu hành tiền giả”; thời hạn tù tính từ ngày giam giữ 31/8/2009; buộc B phải bồi thường cho bị hại số tiền 1.550.000đ, truy thu 180.000đ để sung quỹ nhà nước. Buộc B phải chịu 400.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm. Tháng 7 năm 2012, Lãng Văn B đã chấp hành xong các khoản tiền này. Ngày 30/8/2013, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Đối với khoản tiền bồi thường 1.550.000đ cho bị hại Vi Văn T, trú tại thôn Mận, xã Sơn Hải, huyện Lục Ngạn. Ngày 27/02/2012 Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn đã ra quyết định đình chỉ thi hành án đối với khoản tiền này. Tính đến thời điểm ngày phạm tội này bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh năm 1978; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKH TT và chỗ ở: Thôn Lường, xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo : Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng, vườn; Trình độ văn hoá: 6/12; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Nguyễn Văn K, sinh năm 1947(Đã chết) và bà: Trần Thị T, sinh năm 1950; Có vợ : Thân Thị T, sinh năm 1986 và Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017; Anh, chị em ruột: Có 07 anh chị em, bị cáo là thứ tư.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt tại phiên tòa).

4 . Họ và tên: Lã Văn T, sinh năm 1969; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKH TT và chỗ ở: Thôn Kép 1, xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng, vườn; Trình độ văn hoá: Lớp 12 /12; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Lã Văn C, sinh năm 1934 (đã chết) và bà: Tống Thị N (đã chết); Có Vợ: Trần Thị Y, sinh năm 1970 và con: Có 03 con, lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 2000; Anh, chị em ruột: Có 5 anh chị em, bị cáo là thứ 5.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt tại phiên tòa).

* Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1972.

Trú quán: Khả Lã 3, Tân Lập, Lục Ngạn, Bắc Giang (Có mặt).

* Người làm chứng: Chị Lưu Thị T, sinh năm 1984.

Trú tại: Thum Mới, Quý Sơn, Lục Ngạn, Bắc Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 24/7/2021 Công an xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tiếp nhận người phạm tội ra tự thú đối với Lãng Văn B, sinh năm 1975 trú tại thôn Khả Lã 3, xã Tân Lập, huyện Lục Ngạn, với nội dung tự thú về việc khoảng 19 đến 21 giờ ngày 23/7/2021 Lãng Văn B, đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền, tại nhà ở của

Nguyễn Văn H ở thôn Luồng, xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn. Tham gia đánh bạc gồm: Lãng Văn B; Lã Văn T và một người đàn ông khác không quen biết. Sau khi tiếp nhận người phạm tội ra tự thú, Công an xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn đã chuyển hồ sơ tài liệu đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn để xác minh, điều tra theo quy định, sau khi tiếp nhận hồ sơ vụ việc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn tiến hành ghi lời khai những người có liên quan và biết việc, cho Lãng Văn B và các đối tượng liên quan nhận dạng qua ảnh, xác định hiện trường, yêu cầu định giá tài sản, thu giữ vật chứng, đồ vật tài liệu liên quan vụ án.

Kết quả điều tra xác định được buổi chiều ngày 23/7/2021, Nguyễn Văn H, sinh năm 1978, trú tại thôn Luồng, xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, nấu cơm - tổ chức uống rượu, có gọi mời Lã Văn T, sinh năm 1969, trú tại thôn Kép 1, xã Hồng Giang và Leo Văn M (Tức T), sinh năm 1979, trú tại thôn Hai Cũ, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn đến nhà ăn cơm, uống rượu. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Leo Văn M rủ chị Lưu Thị T, sinh năm 1984, trú tại thôn Thum Mới, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn cùng đi đến nhà ở thôn Luồng, xã Hồng Giang chơi, thì chị T đồng ý và đi cùng. Khi ăn cơm, uống rượu có H, M và chị T, khoảng 30 phút sau Lã Văn T đi cùng với Lãng Văn B, sinh năm 1975, trú tại thôn Khả Lã 3, xã Tân Lập, huyện Lục Ngạn, đi đến nhà H, rồi cùng ngồi vào uống rượu. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, thì ăn, uống rượu xong, chị Lưu Thị T say và ngủ tại ghế ngoài phòng khách nhà H còn Leo Văn M rủ mọi người chơi đánh bạc thì T, B và H đồng ý. M là người trực tiếp lấy vỏ bao thuốc là Vinataba cắt làm 04 quân vị và lấy 01 chiếc bát con loại dùng ăn cơm và 01 chiếc đĩa tròn, đều là loại làm bằng sứ, màu trắng, rồi cùng nhau đi xuống gian bếp của gia đình H, đã trải sẵn chiếc chiếu cói, để cùng đánh bạc trái phép dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền.

Khi vào tham gia đánh bạc, do không có tiền, nên Lãng Văn B đã thỏa thuận với Leo Văn M là cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu sơn trắng - đen, biển số 98E1-645.23 của vợ B là chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1972, trú tại thôn Khả Lã 3, xã Tân Lập, huyện Lục Ngạn, cho Leo Văn M để lấy số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) để tham gia đánh bạc Leo Văn M đồng ý, rồi đưa cho B 1.000.000đ (Một triệu đồng). Khi tham gia đánh bạc, Leo Văn M sử dụng số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng), Lãng Văn B có sử dụng 1.000.000đ (Một triệu đồng), Lã Văn T có sử dụng 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), Nguyễn Văn H có sử dụng 340.000đ (Ba trăm bốn mươi nghìn đồng) để đánh bạc. Leo Văn M là người xóc cái cho mọi người chơi đặt tiền xuống các cửa chẵn, lẻ theo quy định, còn khi B xóc cái thì M, T và H là người tham gia chơi đặt tiền xuống cửa. Đánh đến Khi Lãng Văn B thua tiền thì Ba lại bảo Leo Văn M cho vay thêm tiền vẫn từ việc cầm cố chiếc xe mô tô biển số 98E1- 645.23 trước đó để đánh bạc, B vay, nhận tiền của M 5 - 6 lần, mỗi lần từ 1.000.000đ đến 2.000.000đ, tổng số tiền B vay của M là 8.000.000đ (Tám triệu đồng). Quy ước chơi, mỗi ván đặt cược từ 20.000 đồng - 500.000 đồng.

Kết thúc cuộc chơi, Lãng Văn B thua hết tổng số tiền là 8.000.000đ (Tám triệu đồng) từ tiền thế chấp chiếc xe mô tô biển số 98E1-645.23, thì mọi người không chơi nữa, rồi Leo Văn M đi chiếc xe mô tô biển số 98E1-645.23 mà B đã cầm cố đi về nhà ở thôn Hai Cũ, xã Quý Sơn. Đến ngày hôm sau 24/7/2021, Lãng Văn B có đến nhà Leo Văn M để đòi và chuộc lại chiếc xe mô tô đã dùng vào việc cầm cố để đánh bạc ngày hôm trước, nhưng vì không có tiền trả cho M, nên Leo Văn M không trả xe mô tô cho B, cùng ngày Lãng Văn B đã đến Công an xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tự thú, khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc trái phép của bản thân cùng với các bị cáo trên.

Về cách thức đánh bạc: Người xóc cái cho 04 quân vị được làm bằng vỏ bao thuốc lá Vinataba, 01 mặt trắng và 01 mặt vàng vào trong đĩa rồi lấy chiếc bát úp lên. Sau đó, người xóc cái dùng cả 02 tay cầm đĩa, bát xóc đều lên, sau đó đặt nguyên cả đĩa, bát xuống chiếu bạc. Tùy theo sự phán đoán của những người tham gia đánh bạc để đặt tiền xuống cửa chẵn hay lẻ. Khi mọi người đặt tiền xuống cửa ổn định thì 01 trong số những người tham gia chơi bạc sẽ mở chiếc bát ra. Mặt chẵn gồm: 04 quân màu trắng, 04 quân màu vàng hoặc 02 quân màu vàng, 02 quân màu trắng. Mặt lẻ gồm: 01 quân màu vàng, 03 quân màu trắng hoặc 01 quân màu trắng, 03 quân màu vàng, tỉ lệ được thua là 1/1. Nếu ván bạc là chẵn thì người cầm cái lấy tiền của những người đánh bạc bên lẻ trả cho người đánh bạc bên chẵn và ngược lại, nếu trong ván bạc đó thừa tiền thì người cầm cái sẽ được hưởng và thiếu tiền thì người cầm cái sẽ lấy tiền của mình trả cho người thắng bạc. Cứ như thế cho đến khi Lãng Văn B thua hết tiền thì mọi người không chơi nữa.

Quá trình điều tra vụ án các bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc và số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau:

- Leo Văn M khai nhận: M là người khởi xướng rủ mọi người đánh bạc và chuẩn bị dụng cụ đánh bạc. M ngồi đối diện với T, là người xóc cái cho các đối tượng tham gia đặt cược và giam tiền cho các con bạc vừa là người chơi khi B xóc cái. M sử dụng số tiền 800.000đ để tham gia đánh bạc, khi đánh bạc xong M vẫn còn 800.000đ và thắng được chiếc xe mô tô biển số 98E1-645.23 do B đã cầm cố cho M để vay tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Lãng Văn B khai nhận: Khi tham gia đánh bạc, do không có tiền mặt, nên B đã thỏa thuận với M cầm cố chiếc xe mô tô biển số 98E1- 645.23 để lấy tiền đánh bạc. Quá trình đánh bạc B ngồi đối diện H. B vừa là người xóc cái cho các con bạc đặt cược và giam tiền, vừa là người chơi. B sử dụng tổng số tiền là 8.000.000đ từ việc cầm cố chiếc xe mô tô 98E1- 645.23 cho M có được tám triệu dùng vào việc đánh bạc và bị thua hết.

- Nguyễn Văn H khai nhận: Bản thân là chủ nhà, H là người chơi bạc, ngồi đối diện với B. H sử dụng số tiền 340.000đ để tham gia đánh bạc. Kết thúc cuộc chơi H thắng 100.000đ và có tổng số tiền là 440.000đ.

- Lã Văn T khai nhận: Bản thân T là người tham gia chơi bạc, khi tham gia đánh bạc T ngồi đối diện với M. T sử dụng số tiền 500.000đ để tham gia đánh bạc, T thua mất số tiền 300.000đ và còn lại 200.000đ.

- Ngày 20/9/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lục Ngạn, đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lục Ngạn định giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu sơn trắng - đen, biển số 98E1-645.23 do Lãng Văn B dùng vào việc thế chấp đánh bạc cho M.

- Ngày 21/9/2021 Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Lục Ngạn, kết luận giá trị của chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu sơn trắng - đen, biển số 98E1 - 645.23 tại thời điểm thế chấp ngày 23/7/2021 có giá trị là 16.800.000đ (Mười sáu triệu tám trăm nghìn đồng).

Về thu giữ đồ vật tài liệu, vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn, đã tạm giữ đồ vật, tài liệu và vật chứng liên quan đến vụ án gồm:

- Tạm giữ của bị cáo Leo Văn M (Tuấn) 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu sơn trắng đen, biển số 98E1- 645.23 và số tiền 800.000đ; Tạm giữ của bị cáo Lã Văn T số tiền 200.000đ; Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 440.000đ và tạm giữ của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1972, trú tại thôn Khả Lã 3, xã Tân Lập, huyện Lục Ngạn 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 056058, biển số 98E1 - 645.23 (Bản phôtô)

- Đối với vật chứng là chiếc chiếu cói loại có hoa; 04 quân vị bằng vỏ bao thuốc lá Vinataba; 01 chiếc bát con, 01 chiếc đĩa tròn, đều là loại đĩa sứ, màu trắng do các bị cáo tự khai sử dụng làm công cụ đánh bạc tại nhà bị can H. Quá trình điều tra Nguyễn Văn H khai nhận sau khi đánh bạc xong H đã quét vứt bỏ ra bãi rác ngoài cổng gia đình, người dọn dẹp đã đốt, cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thấy.

Tại phiên tòa các bị cáo Leo Văn M, Lãng Văn B, Nguyễn Văn H, Lã Văn T khai nhận đúng như nội dung Bản kết luận điều tra và Bản cáo trạng đã truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

Tại bản Cáo trạng số: 96/CT-VKS-HS ngày 28 tháng 11 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố các bị cáo Leo Văn M, Lãng Văn B, Nguyễn Văn H, Lã Văn T phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, tính chất vụ án và giữ nguyên Quyết định truy tố đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo: Leo Văn M, Lãng Văn B, Nguyễn Văn H, Lã Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

+ Xử phạt bị cáo Lãng Văn B từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; Điều 17; Điều 65; Điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

+ Xử phạt bị cáo Leo Văn M từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt tiền bị cáo từ 15.000.000 đồng đến 20.000.00 đồng xung công quỹ nhà nước.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt tiền bị cáo từ 15.000.000 đồng đến 20.000.00 đồng xung công quỹ nhà nước.

+ Xử phạt bị cáo Lã Văn T 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt tiền bị cáo từ 15.000.000 đồng đến 20.000.00 đồng xung công quỹ nhà nước.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại chị Nguyễn Thị T 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu sơn trắng, đen, biển kiểm soát 98E1- 645.23 đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.440.000 đồng (Kèm theo giấy uỷ nhiệm chi ngày 20/12/2012).

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 6; Điều 26; Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội. Các bị cáo Leo Văn M, Nguyễn Văn H, Lã Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Áp dụng Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lã Văn B.

Bị cáo Leo Văn M, Lã Văn B, Nguyễn Văn H, Lã Văn T nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên, Viện kiểm nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố vụ án, khởi tố bị can và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo Leo Văn M, Lã Văn B, Nguyễn Văn H, Lã Văn T không khiếu kiện, khiếu nại về hành vi, Quyết định của các Cơ quan và những người tiến hành tố tụng như vậy là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng Lưu Thị T:

Người làm chứng được triệu tập hợp lệ, có lời khai trong hồ sơ vụ án. Việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án.

Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vắng mặt theo qui định của pháp luật.

[3] Nội dung vụ án: Tại phiên tòa các bị cáo Leo Văn M, Lãng Văn B, Nguyễn Văn H, Lã Văn T khai vào khoảng 20 giờ ngày 23/7/2021 tại nhà của gia đình Nguyễn Văn H, sinh năm 1978 ở thôn Lường, xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn các bị cáo đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền. Bị cáo B không có tiền, đã sử dụng chiếc xe mô tô biển số 98E1- 645.23 cầm cố để vay số tiền 8.000.000đ của bị cáo Leo Văn M sử dụng vào việc đánh bạc và bị thua hết, thì không đánh nữa. Sau đó B đến gặp M để xin lại chiếc xe mô tô trên, nhưng M không trả, Bị cáo B đã đến Công an xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn tự thú và khai nhận vi phạm tội của bản thân cùng đồng phạm. Tổng số tiền các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc là 9.440.000 đồng (Chín triệu bốn trăm, bốn mươi nghìn đồng).

Xét lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của người liên quan, biên bản xác định hiện trường, kết luận định giá tài sản, vật chứng của vụ án đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo cáo Leo Văn M, Lãng Văn B, Nguyễn Văn H, Lã Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Xét về tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây nên dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn khác trong xã hội nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định của BLHS tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo cáo Leo Văn M, Nguyễn Văn H, Lã Văn T đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải được áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Leo Văn M, Nguyễn Văn H, Lã Văn T đều có bố được tặng thưởng huân huy chương nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Lãng Văn B sau khi phạm tội đã ra Tự thú, trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo cáo Leo Văn M, Lãng Văn B, Nguyễn Văn H, Lã Văn T đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét vai trò, nhân thân và số lượng tiền của từng bị cáo tham gia đánh bạc

thì thấy:

Xét về vai trò của các bị cáo thì thấy đây là một vụ án đồng phạm nhưng không phải phạm tội có tổ chức mà là đồng phạm giản đơn, không có sự phân công nhiệm vụ giữa các bị cáo, không có người tổ chức cầm đầu.

Bị cáo Leo Văn M sóc cái, cầm cố xe cho bị cáo B để có tiền đánh bạc, bị cáo có số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc (800.000đ). Bị cáo Lăng Văn B sóc cái, cầm cố xe máy lấy số tiền (8.000.000 đồng) của bị cáo M để đánh bạc, khi không chuộc được lại xe mô tô bị cáo mới ra tự thú nên bị cáo Leo Văn M và Lăng Văn B có vai trò ngang nhau.

Bị cáo Nguyễn Văn H là chủ nhà, có số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc (340.000 đ) nên bị cáo giữ vai trò sau bị cáo M và bị cáo B.

Bị cáo Lã Văn T chỉ tham gia đánh bạc, không sóc cái, có số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc (500.000đ) nên bị cáo giữ vai trò thấp nhất trong vụ án.

HĐXX xét thấy các bị cáo Leo Văn M, Nguyễn Văn H, Lã Văn T đều là người dân lao động, nhất thời phạm tội, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất đồng phạm giản đơn, số tiền đánh bạc chênh lệch không lớn, có nơi cư trú ổn định, để thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước nên chưa cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo như mức đề nghị của Viện kiểm sát, giao các bị cáo cho địa phương và gia đình quản lý giám sát giáo dục là đủ.

Bị cáo Lăng Văn B là người có nhân thân xấu, bị Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn xử phạt về tội “Lưu hành tiền giả”, có số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc lớn nhất (8.000.000 đồng). Để tiếp tục giáo dục răn đe bị cáo. HĐXX xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Leo Văn M, Nguyễn Văn H, Lã Văn T tham gia đánh bạc với mục đích trục lợi nên đều phải chịu hình phạt bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 321 BLHS.

Bị cáo Lăng Văn B thuộc diện hộ cận nghèo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu sơn trắng đen, biển số 98E1- 645.23 là tài sản của cá nhân chị T, chị T không biết việc bị cáo B sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần trả lại cho chị Nguyễn Thị T.

- Đối với số tiền 800.000đ của Leo Văn M; số tiền 200.000đ của Lã Văn T; số tiền 440.000đ của Nguyễn Văn H là số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với vật chứng là chiếc chiếu cói loại có hoa; 04 quân vị bằng vỏ bao thuốc lá Vinataba; 01 chiếc bát con, 01 chiếc đĩa tròn, đều là loại đĩa sứ, màu trắng do các bị cáo tự khai sử dụng làm công cụ đánh bạc tại nhà bị cáo H. Quá trình điều tra Nguyễn Văn H khai nhận sau khi đánh bạc xong H đã quét vứt bỏ ra bãi rác ngoài cổng gia đình, người dọn dẹp đã đốt, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thấy nên không xử lý được đối với số vật chứng này.

[8] Án phí: Bị cáo Leo Văn M, Nguyễn Văn H, Lã Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lăng Văn B thuộc diện hộ cận nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp với điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH ngày 30/12/2016.

[9] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 333 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Xử phạt bị cáo Lăng Văn B 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 333 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Xử phạt bị cáo Leo Văn M 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/12/2021). Giao bị cáo Leo Văn M cho UBND xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 08 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/12/2021). Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

+ Xử phạt bị cáo Lã Văn T 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/12/2021). Giao bị cáo cho UBND xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

- Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể Quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại chị Nguyễn Thị T 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu sơn trắng đen, biển số 98E1- 645.23.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.440.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 6; Điều 12; Điều 26; Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Leo Văn M, Nguyễn Văn H, Lê Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lăng Văn B.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện Lục Ngạn;
- Người tham gia tố tụng;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- UBND Hông Giang;
- UBND xã Quý Sơn;
- Sơ tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hiếu